

Ngày 31/12/2025	98,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.0%	3.5%	-16.6%

2025	ROE	24.1%
------	-----	-------

Q4/25	DT thuần	5,896	QoQ ▲ 968 ▲ 19.6%	YoY ▲ 189 ▲ 3.3%
		tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	20,847	YoY ▲ 112 ▲ 0.5%
	tỷ VNĐ	

Q4/25	LN gộp	365	QoQ ▲ 134 ▲ 58.1%	YoY ▲ 21.0 ▲ 6.2%
		tỷ VNĐ		

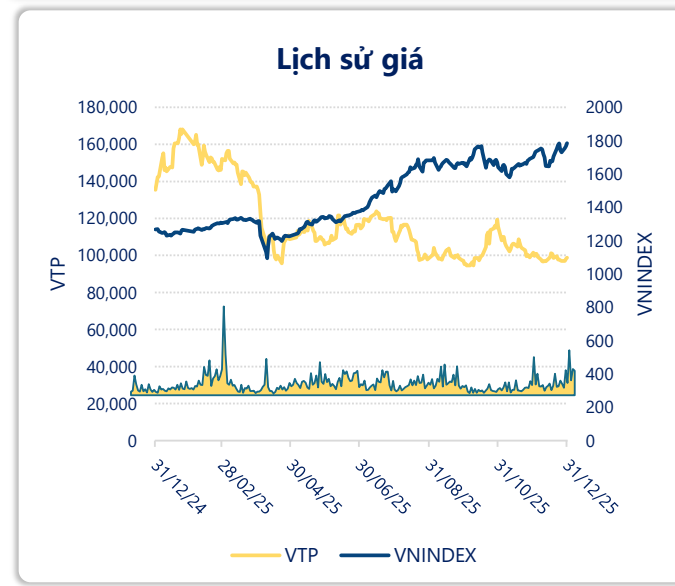
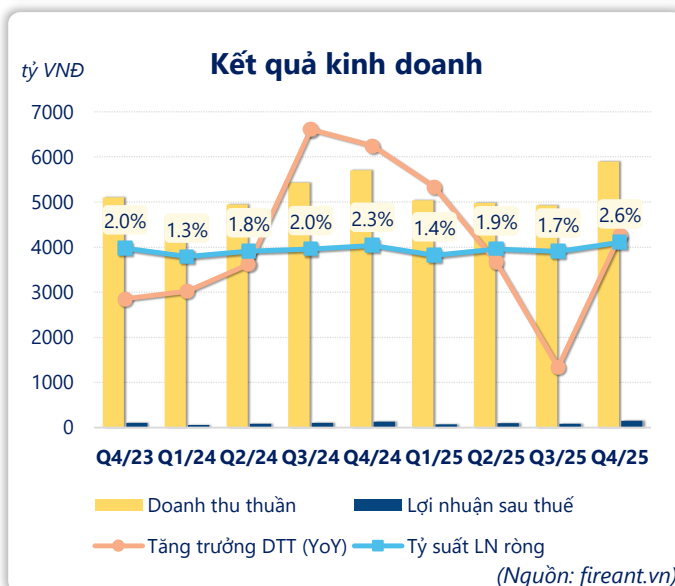
	2025	
LN gộp	1,137	YoY ▲ 132 ▲ 13.1%
	tỷ VNĐ	

Q4/25	LN thuần	199	QoQ ▲ 92.0 ▲ 86.4%	YoY ▲ 32.0 ▲ 19.4%
		tỷ VNĐ		

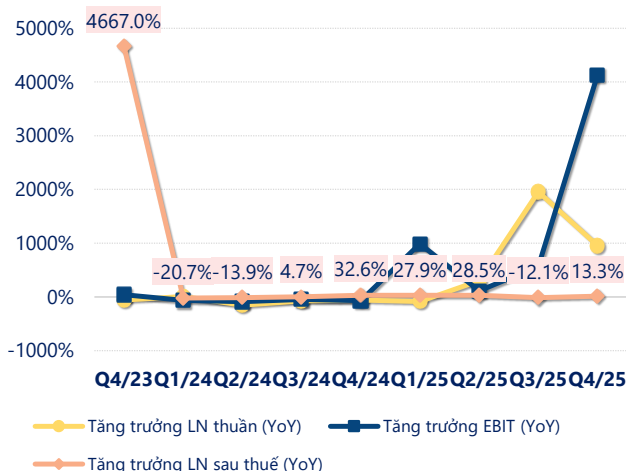
	2025	
LN thuần	520	YoY ▲ 37.0 ▲ 7.8%
	tỷ VNĐ	

Q4/25	LN sau thuế	153	QoQ ▲ 67.7 ▲ 79.7%	YoY ▲ 23.0 ▲ 17.9%
		tỷ VNĐ		

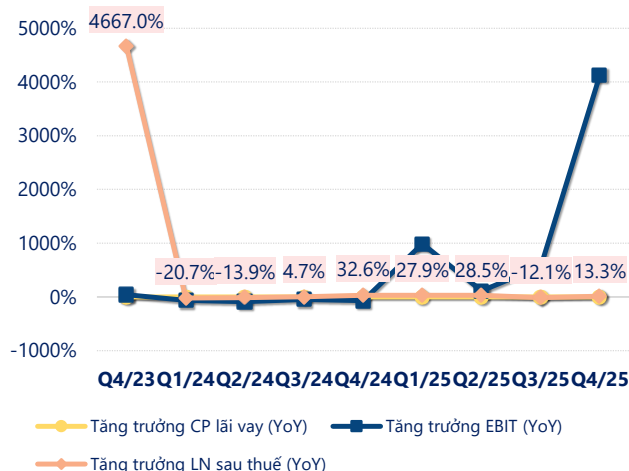
LN sau thuế	2025	YoY
	405	▲ 22.0
	tỷ VNĐ	▲ 5.7%



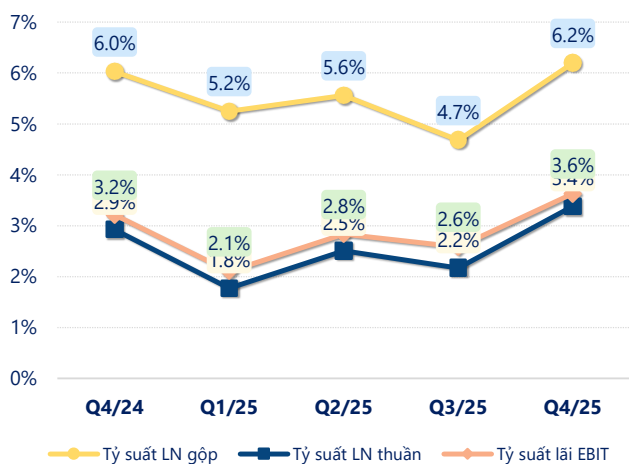
Tăng trưởng lợi nhuận



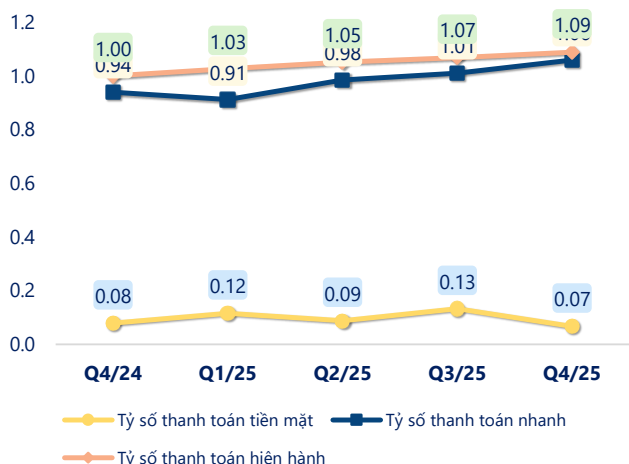
Tăng trưởng chi phí



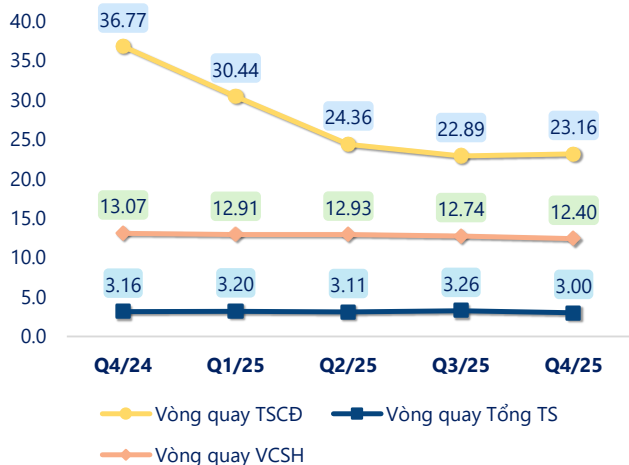
Tỷ suất lợi nhuận



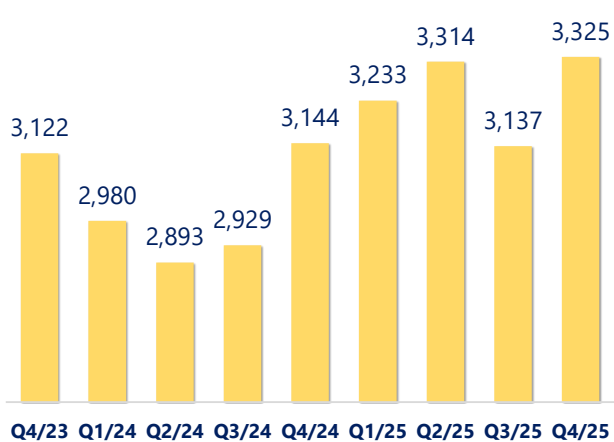
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5,896	5,707	3.3%	20,847	20,735	0.5%
Giá vốn hàng bán	5,530	5,363	3.1%	19,709	19,729	-0.1%
Lợi nhuận gộp	365	344	6.2%	1,137	1,005	13.1%
Doanh thu HĐTC	32.8	19.3	70.2%	99.8	89.9	11.1%
Chi phí TC	24.0	16.6	44.6%	78.3	58.7	33.4%
Chi phí lãi vay	23.1	16.6	38.9%	73.9	57.8	27.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	49.2	43.5	13.1%	126	114	10.7%
Chi phí QLDN	125	136	-7.7%	513	440	16.5%
LN thuần từ HĐKD	199	167	19.4%	520	483	7.8%
Lợi nhuận khác	-8.49	0.15	-5760%	-5.78	0.57	-1105%
LN trước thuế	191	167	14.3%	514	483	6.4%
Lợi nhuận sau thuế	153	130	17.9%	405	383	5.7%
LNST của CĐ cty mẹ	153	130	17.9%	405	383	5.7%

(Nguồn: fireant.vn)

